

Số: /KH-UBND

Thị trấn Hà Trung, ngày tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng số trên địa bàn thị trấn Hà Trung giai đoạn 2023 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Hà Trung về việc Phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện Hà Trung giai đoạn 2023 - 2025; UBND thị trấn Hà Trung ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục đích.

- Phát triển hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số, nền tảng số có tính chất hạ tầng) băng rộng, siêu rộng, phổ cập, an toàn, bền vững, mở, đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền; đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc, giải trí của Nhân dân; sẵn sàng đáp ứng nhu cầu kết nối, xử lý dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Phát triển hạ tầng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của xã. Nâng cao chất lượng mạng 4G, từng bước triển khai mạng 5G. Phổ cập Internet băng rộng. Thúc đẩy chuyển dịch từ dịch vụ viễn thông cơ bản sang dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- Phát triển hạ tầng số của thị trấn góp phần hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông trên địa bàn thị trấn. Đảm bảo an toàn mạng lưới, giảm thiểu các sự cố mất thông tin liên lạc, đảm bảo môi trường, cảnh quan.

- Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, các tiểu khu, doanh nghiệp viễn thông phối hợp thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp hoàn thành mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu.

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, định hướng về phát triển hạ tầng số của Trung ương, của tỉnh, của huyện và tình hình thực tế của thị trấn hiện nay.

- Tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành liên quan trong việc phát triển hạ tầng, cung cấp dịch vụ viễn thông cho chuyển đổi số.

- Hạ tầng số phải được triển khai song song, đồng bộ với hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng chiếu sáng, hạ tầng công trình ngầm, các hạ tầng kỹ thuật khác.

- Tăng cường phối hợp giữa các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện trong quá trình phát triển hạ tầng số theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ.

- Hạ tầng số phát triển theo hướng mở, ảo hóa, tối ưu cho việc dùng chung để có thể được cung cấp như một dịch vụ, trong đó giải pháp đột phá là hạ tầng điện toán đám mây và các nền tảng số.

- Phát triển hạ tầng số phải đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, có bước đi và lộ trình cụ thể.

- Hạ tầng số được phát triển an toàn, tin cậy, góp phần tạo lập niềm tin số.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025.

3.1. Mạng viễn thông băng rộng di động.

- Số thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 100%.

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh/tổng thuê bao điện thoại di động đạt 95%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.

- Tỷ lệ tiểu khu được phủ sóng di động băng rộng đạt 100%.

- Tỷ lệ dùng chung vị trí trạm thu, phát sóng thông tin di động (trạm BTS) đạt 30%

3.2. Mạng viễn thông băng rộng cố định.

- Tỷ lệ phần trăm hộ gia đình có truy nhập Internet băng rộng cáp quang đạt 90%

- Tỷ lệ tiểu khu được phủ băng rộng cố định (cáp quang FTTH) đạt 100%.

3.3. Hạ tầng phục vụ kết nối trung tâm dữ liệu của tỉnh và triển khai điện toán đám mây.

Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị đủ năng lực kết nối trung tâm dữ liệu của tỉnh, huyện và triển khai điện toán đám mây.

3.4. Nền tảng số có tính chất hạ tầng

- Tỷ lệ cơ quan, tổ chức nhà nước sử dụng nền tảng số đạt 100%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng nền tảng số đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ

1. Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, phổ cập, bền vững, an toàn.

- Đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao; tăng cường phát triển thuê bao băng rộng cố định tới hộ gia đình; đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao được phổ cập tới các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, trường học... Ưu tiên phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao trong cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế, và các khu vực công cộng trên địa bàn thị trấn.

- Phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn thị trấn; thực hiện lộ trình dùng công nghệ di động cũ 2G/3G (theo hướng dẫn

của Bộ Thông tin và Truyền thông) và chương trình thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân.

- Phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động/tích cực tích hợp với các hạ tầng liên ngành có tính thiết yếu như điện, nước).

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng trở thành hạ tầng truyền dẫn căn bản thống nhất, ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối từ cấp huyện đến thị trấn, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện.

2. Phát triển nền tảng số có tính chất hạ tầng.

- Phát triển các nền tảng số do cơ quan nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội bao gồm: Nền tảng định danh và xác thực điện tử quốc gia; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng dạy học trực tuyến; Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở (MOOCS), Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ công chức và người dân; Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số.

- Phát triển các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số của các ngành, lĩnh vực: y tế, giáo dục, tài chính, ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển các nền tảng số do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức các hội nghị về hạ tầng số, vận động các doanh nghiệp tập trung đầu tư phát triển hạ tầng số đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của thị trấn.

- Tuyên truyền, phổ biến những đặc tính, khả năng đáp ứng, cung cấp dịch vụ của hạ tầng băng rộng cố định, băng rộng di động chất lượng cao để các tổ chức, cá nhân, nắm bắt, xác định nhu cầu (về tốc độ, độ trễ) theo từng mục đích sử dụng (y tế, giáo dục, thương mại điện tử) từ đó đặt hàng các doanh nghiệp hạ tầng số thiết lập cung cấp.

- Truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

- Truyền thông nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi từ hạ tầng công nghệ thông tin đơn lẻ sang điện toán đám mây nhằm tăng tỷ lệ sử dụng điện toán đám mây của doanh nghiệp trong nước.

2. Ưu tiên phát triển hạ tầng số như: hạ tầng kỹ thuật giao thông, năng lượng.

- Bảo đảm trong quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch của địa phương phải có phương án quản lý, thúc đẩy phát triển hạ tầng số (ưu tiên không gian, vị trí, tạo điều kiện để phát triển hạ tầng băng rộng, xây dựng các trung tâm lưu trữ dữ liệu, trạm chuyển mạch).

- Triển khai hạ tầng băng rộng đồng bộ với hạ tầng ngành khác (giao thông, xây dựng, cấp thoát nước, chiếu sáng, năng lượng) theo nguyên tắc tăng cường chia sẻ, dùng chung.

3. Huy động nguồn lực, bảo đảm kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện.

- Doanh nghiệp bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp do doanh nghiệp triển khai.

- Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông cho chuyển đổi số.

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế cùng tham gia xây dựng, phát triển, khai thác hạ tầng viễn thông và xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng viễn thông thụ động (cột anten, cột treo cáp, cống bể cáp, hào và tuynel kỹ thuật); đa dạng hóa các dịch vụ viễn thông.

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ số, đáp ứng yêu cầu phát triển hạ tầng số; tạo mối liên kết về nhân lực giữa cơ sở đào tạo, nghiên cứu với các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số.

4. Bảo đảm an toàn hạ tầng số, an toàn, an ninh mạng, quyền lợi người dùng.

- Triển khai hiệu quả các chính sách, quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo đảm an toàn đối với hạ tầng số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

- Xử lý các nguồn phát tán thông tin vi phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng số từ chối hợp tác, kinh doanh với các tổ chức, doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật và không để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng hạ tầng của mình.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi cung cấp các dịch vụ trên nền tảng số cho tổ chức, cá nhân; có phương án, hệ thống dự phòng bảo đảm an toàn, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn hoá

- Xây dựng, bảo đảm quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn thị trấn.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

- Hỗ trợ phát triển hạ tầng số, cắt giảm thủ tục hành chính, bố trí không gian, địa điểm để lắp đặt thiết bị, nhà trạm, công trình viễn thông, hỗ trợ, thúc đẩy dùng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác.

- Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của hạ tầng số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, nâng cao kỹ năng số cơ bản cho CBCC-VC, người dân trên địa bàn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, hướng dẫn các tiểu khu thực hiện thông tin, tuyên truyền về nội dung kế hoạch này và kết quả phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số của thị trấn; Hướng dẫn và thực hiện phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, tạo sự đồng thuận để phát triển nhanh, an toàn, bền vững hạ tầng số trên địa bàn.

- Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của các đơn vị nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của hạ tầng số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, nâng cao kỹ năng số cơ bản cho CBCC-VC, người dân trên địa bàn thị trấn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp phòng Văn hóa & thông tin trong công tác quản lý nhà nước về viễn thông, triển khai các giải pháp định hướng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thị trấn phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực cạnh tranh.

- Tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND thị trấn các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

2. Bộ phận Địa chính - Xây dựng.

- Phối hợp với phòng, ngành cấp trên lập danh mục các tuyến đường trong các khu dân cư cần phải xây dựng, sửa chữa, nâng cấp công trình hạ tầng viễn thông sử dụng chung; tiếp nhận thông tin phản ánh về các trường hợp xây dựng công trình hạ tầng viễn thông sử dụng chung không đúng quy định, không đảm bảo an toàn; các sự

cố về công trình hạ tầng viễn thông sử dụng chung để kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan khắc phục và xử lý theo quy định.

- Phối hợp với bộ phận văn hóa, các tiểu khu và các bộ phận liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thực hiện việc xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động phù hợp với quy hoạch kiến trúc và quy định của pháp luật về xây dựng phát triển trên địa bàn thị trấn.

3. Bộ phận Tài chính – Kế toán.

- Trên cơ sở dự toán được duyệt, chủ trì thực hiện nhiệm vụ, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách của địa phương, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND thị trấn bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thị trấn phục vụ phát triển hạ tầng số theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Các bộ phận, ban ngành và các đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, ban ngành, các đơn vị hỗ trợ phát triển hạ tầng số, sử dụng chung hạ tầng viễn thông với hạ tầng kỹ thuật liên ngành; hỗ trợ bảo vệ hạ tầng số, xử lý các vụ việc phá hoại hạ tầng số, cản trở xây dựng các công trình viễn thông trên địa bàn.

5. Đối với các tiểu khu.

Tăng cường thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội cùng hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, chung tay xây dựng cùng chính quyền phục vụ quá trình chuyển đổi số của thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển hạ tầng số trên địa bàn thị trấn Hà Trung giai đoạn 2023 - 2025. UBND thị trấn yêu cầu các bộ phận, các ban ngành chuyên môn có liên quan và các tiểu khu trên địa bàn thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để B/c);
- TTr. ĐU, HĐND thị trấn (để B/c);
- Cán bộ, công chức thị trấn (để t/h);
- 10 Tiểu khu.
- Lưu: VT, VPTK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cù Văn Hân